

Số: 278. /KH-UBND

Thanh Oai, ngày 02 tháng 12 năm 2022

## **KẾ HOẠCH**

### **Triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị năm 2022**

Căn cứ Luật phòng, chống tham nhũng năm 2018, Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ về kiểm soát tài sản, thu nhập của người có chức vụ quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị; Kế hoạch số 307/KH-UBND ngày 01/12/2022 của UBND thành phố Hà Nội triển khai thực hiện công tác kiểm soát tài sản, thu nhập (TSTN) của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức đơn vị năm 2022. UBND huyện Thanh Oai xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện như sau:

#### **I. MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU**

##### **1. Mục đích**

- Triển khai thực hiện nghiêm túc, có hiệu quả công tác kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn huyện theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị ban hành Quy chế phối hợp giữa các cơ quan kiểm soát TSTN và các văn bản có liên quan đến công tác kiểm soát TSTN

- Nâng cao trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị, cá nhân trong việc kê khai TSTN, công khai, kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị theo quy định.

##### **2. Yêu cầu**

- Việc triển khai thực hiện công tác kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn trong cơ quan, tổ chức, đơn vị phải đảm bảo nghiêm túc, thống nhất, kịp thời, đúng quy định của pháp luật.

- Thủ trưởng các cơ quan, tổ chức, đơn vị theo chức năng, nhiệm vụ và quyền hạn được giao chủ động triển khai thực hiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả.

- Các cơ quan, đơn vị, cá nhân nhận thức được tầm quan trọng của công tác kiểm soát TSTN của người có chức vụ, quyền hạn để thực hiện theo đúng quy định, góp phần phòng ngừa tham nhũng.



## **II. NỘI DUNG**

### **1. Tiếp tục quán triệt, triển khai thực hiện công tác kê khai, kiểm soát tài sản, thu nhập**

UBND huyện tiếp tục quán triệt, triển khai, thực hiện việc kê khai TSTN; tiếp nhận, quản lý bàn giao bản kê khai TSTN theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ; Quyết định số 56-QĐ/TW ngày 08/02/2022 của Bộ Chính trị.

UBND các xã, thị trấn, các phòng, ban và đơn vị sự nghiệp thuộc UBND huyện (*sau đây gọi tắt là các cơ quan, đơn vị*) triển khai, tổ chức việc kê khai TSTN và công khai bản kê khai TSTN theo quy định của Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

### **2. Tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về công tác kiểm soát tài sản, thu nhập**

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức tuyên truyền, phổ biến, hướng dẫn về việc kê khai TSTN; tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai TSTN và công khai bản kê khai TSTN đến người có nghĩa vụ kê khai TSTN theo quy định tại Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018; Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

### **3. Người có nghĩa vụ kê khai tài sản, thu nhập**

Người có nghĩa vụ kê khai TSTN trong đợt kê khai này gồm những người đang giữ vị trí công tác quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018, Điều 10 Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ để yêu cầu thực hiện việc kê khai TSTN bổ sung và kê khai TSTN hằng năm. Cụ thể:

- Kê khai bổ sung: Người có nghĩa vụ kê khai theo khoản 1, khoản 3 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018 đã thực hiện kê khai lần đầu đến nay có biến động về tài sản, thu nhập có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên (trừ những người thuộc diện kê khai hằng năm).

- Kê khai hằng năm:

+ Công chức là Kế toán viên, Thanh tra viên.

+ Những người giữ chức vụ lãnh đạo, quản lý từ Phó trưởng phòng và tương đương trở lên công tác trong một số lĩnh vực được xác định trong danh mục tại Phụ lục III được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ

Đối với các trường hợp là người lần đầu giữ vị trí công tác quy định tại khoản 1, khoản 3, khoản 4 Điều 34 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018;



kê khai phục vụ công tác cán bộ, thời điểm kê khai thực hiện theo điểm b, khoản 1, khoản 4 Điều 36 Luật Phòng, chống tham nhũng năm 2018.

*Lưu ý: Đối với các trường hợp kê khai lần đầu trong năm thì tại thời điểm cuối năm tùy vào từng vị trí cụ thể sẽ xác định là đối tượng kê khai hằng năm, bổ sung hoặc không phải kê khai (nếu không thuộc đối tượng kê khai hằng năm, không có biến động về TSTN có giá trị từ 300.000.000 đồng trở lên).*

#### **4. Mẫu kê khai và số lượng bản kê khai**

- Mẫu kê khai:

+ Việc kê khai TSTN hằng năm được thực hiện theo mẫu bản kê khai và hướng dẫn tại Phụ lục I được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

+ Việc kê khai TSTN bổ sung được thực hiện theo mẫu bản kê khai và hướng dẫn tại Phụ lục II được ban hành kèm theo Nghị định số 130/2020/NĐ-CP ngày 30/10/2020 của Chính phủ.

- Về số lượng bản kê khai: Người có nghĩa vụ kê khai phải lập 02 bản kê khai để bàn giao cho cơ quan, tổ chức, đơn vị quản lý (UBND huyện):

+ 01 bản bàn giao cho cơ quan kiểm soát tài sản, thu nhập.

+ 01 bản để phục vụ công tác quản lý của UBND huyện và hoạt động công khai bản kê khai.

#### **5. Trình tự thực hiện**

*\* Bước 1: Lập danh sách người có nghĩa vụ kê khai TSTN và trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt*

- Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị triển khai, rà soát, lập danh sách người có nghĩa vụ kê TSTN hàng năm, bổ sung hiện đang công tác tại cơ quan, đơn vị mình và có văn bản trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Lưu ý: Đối với các xã, thị trấn lập danh sách người có nghĩa vụ kê TSTN hàng năm, bổ sung hiện đang công tác tại HĐND (*trừ những người kiêm nhiệm giữ chức vụ trong Đảng uỷ xã, thị trấn*), UBND xã, thị trấn. Thời gian gửi danh sách và văn bản đề nghị phê duyệt về UBND huyện (*qua Phòng Nội vụ huyện*): **chậm nhất là ngày 07/12/2022.**

- Phòng Nội vụ huyện tiếp nhận văn bản đề nghị và tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai TSTN hàng năm, bổ sung thuộc thẩm quyền quản lý của UBND huyện để trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt. Thời gian phê duyệt: **chậm nhất là ngày 09/12/2022.**

*\* Bước 2: Gửi mẫu kê khai và hướng dẫn kê khai*

Phòng Nội vụ huyện gửi danh sách kê khai đã được phê duyệt, mẫu kê khai và hướng dẫn kê khai đến các cơ quan, đơn vị nơi người có nghĩa vụ kê khai đang công tác.



Thời gian thực hiện: **chậm nhất là ngày 12/12/2022**

\* **Bước 3:** *Hướng dẫn kê khai và thực hiện kê khai theo mẫu tại cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Sau khi nhận được danh sách đối tượng có nghĩa vụ kê khai, mẫu kê khai và hướng dẫn kê khai, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị tiến hành các việc sau:

- Kiểm tra, rà soát các đối tượng có nghĩa vụ kê khai ở cơ quan, đơn vị mình đối chiếu với danh sách đã được phê duyệt nếu có sai sót kịp thời báo cáo UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện) để điều chỉnh.

- Phát mẫu kê khai, hướng dẫn kê khai và yêu cầu người có nghĩa vụ kê khai thực hiện kê khai theo quy định.

Trong thời hạn 03 ngày kể từ khi nhận được mẫu kê khai, người có nghĩa vụ kê khai phải thực hiện xong việc kê khai theo mẫu quy định và nộp bản kê khai cho Thủ trưởng cơ quan, đơn vị mình.

Thời gian thực hiện: **chậm nhất đến ngày 16/12/2022**

\* **Bước 4:** *Tiếp nhận bản kê khai tại cơ quan, tổ chức, đơn vị*

Trong thời hạn 01 ngày kể từ ngày nhận được bản kê khai, Thủ trưởng cơ quan, tổ chức, đơn vị phải kiểm tra bản kê khai. Trường hợp bản kê khai không đúng theo mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu kê khai lại hoặc kê khai bổ sung. Thời hạn kê khai lại hoặc kê khai bổ sung nộp lại là 02 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Khi tiếp nhận bản kê khai, yêu cầu người kê khai ký xác nhận nộp vào Sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

Thời gian thực hiện: **chậm nhất đến ngày 20/12/2022**

\* **Bước 5:** *Nộp bản kê khai tài sản, thu nhập về UBND huyện*

Từ ngày **21/12/2022**, thủ trưởng các cơ quan, đơn vị nộp bản kê khai TSTN về UBND huyện (qua Phòng Nội vụ huyện). Thời gian cụ thể thu nhận UBND huyện sẽ thông báo sau.

Phòng Nội vụ huyện phải kiểm tra tính đầy đủ của nội dung phải kê khai. Trường hợp bản kê khai không đúng mẫu hoặc không đầy đủ về nội dung thì yêu cầu kê khai lại hoặc kê khai bổ sung. Thời hạn kê khai lại hoặc kê khai bổ sung nộp lại là 02 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu.

Khi tiếp nhận bản kê khai đầy đủ, người tiếp nhận ký và ghi rõ họ tên, ngày tháng năm nhận tại vị trí của người nhận bản kê khai ở trang cuối cùng của bản kê khai và tiến hành:

- Nhận 01 bản kê khai của các đối tượng và yêu cầu cơ quan, đơn vị ký xác nhận nộp vào Sổ theo dõi kê khai, giao, nhận bản kê khai.

- Trả lại 01 bản kê khai của các đối tượng cho cơ quan, đơn vị để tiến hành công khai bản kê khai. Đồng thời, yêu cầu cơ quan, đơn vị sau khi hoàn thành



công khai nộp bản kê khai đã công khai về Phòng Nội vụ huyện để quản lý theo quy định.

Thời gian thực hiện: **Từ ngày 21/12/2022 đến ngày 24/12/2022.**

**\* Bước 6: Bàn giao, quản lý bản kê khai tài sản, thu nhập**

- Phòng Nội vụ huyện bàn giao 01 bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai cho cơ quan kiểm soát TSTN theo quy định.

- Sau khi cơ quan, tổ chức, đơn vị hoàn thành việc công khai, Phòng Nội vụ huyện có trách nhiệm tiếp nhận, quản lý 01 bản kê khai TSTN của người có nghĩa vụ kê khai.

### III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

#### 1. Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị UBND huyện:

- Căn cứ vào Kế hoạch này và chức năng, nhiệm vụ được giao, tình hình thực tế tại cơ quan, đơn vị, địa phương xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện.

- Lập sổ theo dõi kê khai, giao nhận bản kê khai của cơ quan, đơn vị.

#### 2. Giao Thanh tra huyện tham mưu UBND huyện:

- Chỉ đạo, tổ chức thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Thanh tra thành phố Hà Nội.

- Hướng dẫn, đôn đốc các cơ quan, tổ chức, đơn vị triển khai thực hiện theo quy định.

- Theo dõi, đôn đốc, kiểm tra việc tổ chức thực hiện.

- Tổng hợp, báo cáo kết quả kiểm soát tài sản, thu nhập theo quy định.

#### 3. Giao Phòng Nội vụ huyện:

- Tổng hợp danh sách người có nghĩa vụ kê khai TSTN của các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND huyện, trình Chủ tịch UBND huyện phê duyệt.

- Lập sổ giao nhận, bản kê khai của huyện.

- Tiếp nhận, quản lý, bàn giao bản kê khai TSTN cho cơ quan kiểm soát TSTN theo quy định.

UBND huyện yêu cầu các cơ quan, đơn vị thực hiện nghiêm túc Kế hoạch này./.

#### Nơi nhận:

- UBND TP Hà Nội;
- Thanh tra TP Hà Nội;
- Ban TV Huyện uỷ, TT HĐND huyện;
- Chủ tịch, PCT UBND huyện;
- Các phòng, ban, đơn vị thuộc UBND huyện;
- UBND các xã, thị trấn;
- Lưu: VT, TTr. (Cúc, 05).

(để b/c)

(để t/h)

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN  
CHỦ TỊCH**



**Bùi Văn Sáng**